

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Auxiliary contact block, TeSys Deca, 1NO+1NC, front mounting, screw clamp terminals

LADN11

Main

Range	TeSys TeSys Deca
Product Name	TeSys Deca
Product Or Component Type	Auxiliary contact block
Device Short Name	LADN
Range Compatibility	TeSys D CAD TeSys D LC1D TeSys F LC1F TeSys F CR1F TeSys Deca CAD TeSys Deca LC1D
Mounting Location	Front
Pole Contact Composition	1 NO + 1 NC
Contacts Operation	Instantaneous
[Ue] Rated Operational Voltage	690 V AC 25...400 Hz
[Ie] Rated Operational Current	6 A at 120 V AC-15 1.04 A at 690 V AC-15 0.55 A at 125 V DC-13 0.1 A at 600 V DC-13
[Ui] Rated Insulation Voltage	690 V conforming to IEC 60947-5-1 600 V conforming to UL 600 V conforming to CSA
[Ith] Conventional Free Air Thermal Current	10 A (at 60 °C)
Standards	EN/IEC 60947-5-1 UL 60947-5-1 CSA C22.2 No 60947-5-1 GB/T 14048.5
Product Certifications	CB UL CSA CCC EAC UKCA

Complementary

Irms Rated Making Capacity	140 A AC conforming to IEC 60947-5-1 250 A DC conforming to IEC 60947-5-1
Permissible Short-Time Rating	100 A 60 °C 1 s 120 A 60 °C 500 ms 140 A 60 °C 100 ms
Protection Type	GG fuse 10 A
Mechanical Durability	30 Mcycles

Minimum Switching Current	5 mA
Minimum Switching Voltage	17 V
Non-Overlap Time	1.5 ms on de-energisation no overlap between NC and NO contact 1.5 ms on energisation no overlap between NC and NO contact
Insulation Resistance	> 10 MOhm
Connections - Terminals	Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm ² flexible with cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm ² flexible without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm ² flexible with cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm ² flexible without cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm ² rigid without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm ² rigid without cable end
Tightening Torque	1.7 N.m - with screwdriver flat Ø 6 mm 1.7 N.m - with screwdriver Philips No 2 1.7 N.m - with screwdriver pozidriv No 2
Height	48 mm
Width	26 mm
Depth	42 mm
Colour	Dark grey

Environment

Environmental Characteristic	Normal environment
Ip Degree Of Protection	IP20 conforming to IEC 60529
Protective Treatment	TH conforming to IEC 60068
Ambient Air Temperature For Storage	-60...80 °C
Ambient Air Temperature For Operation	-5...60 °C
Operating Altitude	3000 m

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	3.000 cm
Package 1 Width	4.200 cm
Package 1 Length	5.300 cm
Package 1 Weight	34.000 g
Unit Type Of Package 2	BB1
Number Of Units In Package 2	10
Package 2 Height	3.000 cm
Package 2 Width	8.800 cm
Package 2 Length	25.600 cm
Package 2 Weight	348.000 g
Unit Type Of Package 3	S03
Number Of Units In Package 3	320
Package 3 Height	30.000 cm
Package 3 Width	30.000 cm
Package 3 Length	40.000 cm

Package 3 Weight

11.486 kg

Bền vững

Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)



Minh bạch **RoHS/REACH**

Hiệu suất sức khỏe

Reach Free Of Svhc

Toxic Heavy Metal Free

Mercury Free

Rohs Exemption Information **Yes**

Chứng nhận & Tiêu chuẩn

Reach Regulation

[REACH Declaration](#)

Eu Rohs Directive

Compliant

[EU RoHS Declaration](#)

China Rohs Regulation

[China RoHS declaration](#)

Pro-active China RoHS declaration (out of China RoHS legal scope)

Environmental Disclosure

[Product Environmental Profile](#)

Weee

The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

Circularity Profile

No need of specific recycling operations